

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

**ĐĂNG KÝ ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ
NĂM HỌC 2013 - 2014**

Họ và tên Giảng viên: Trần Văn Phước

Học vị, chức danh: Thạc sĩ, giảng viên

Bộ môn: Nuôi Thủy sản Nước mặn

Viện: Nuôi trồng Thủy sản

Tên học phần	Lớp học được triển khai	Thời gian thực hiện (HKI/HK II)	Phương pháp giảng dạy tích cực được áp dụng	Phương pháp kiểm tra đánh giá cải tiến được áp dụng
Sử dụng và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản	53 NTTS	Học kỳ I năm học 2013 – 2014 Thời gian thực hiện: 16/11/2013 – 21/12/2013	Tên gọi của phương pháp: Thảo luận nhóm và thực tế Nội dung thực hiện: Các bài tập và chuyên đề khảo sát thực tế về nguồn lợi thủy sản (Chủ đề 2 & 3). Mô tả cách thức triển khai: - Thảo luận nhóm: GV cùng SV tổ chức thành các nhóm; GV chuẩn bị các nhiệm vụ học tập cho các nhóm. Mỗi nhóm nhận 1 nhiệm vụ học tập và cùng hợp tác để thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và nhóm, trình bày trước lớp. - Tham quan thực tế: GV và SV liên hệ và cùng đến địa điểm tham quan thực tế. GV cùng SV tổ chức thành các nhóm; GV chuẩn bị các nhiệm vụ khảo sát thực tế cho các nhóm. Mỗi nhóm nhận 1 nhiệm vụ khảo sát thực tế và cùng hợp tác để thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và nhóm: tổ chức xây dựng phiếu điều tra, khảo sát thu thập số liệu, xử lý và viết báo cáo, trình bày kết quả trước lớp. Tỷ lệ thời lượng áp dụng (so với thời lượng HP): Thảo luận nhóm: 23,33% và tham quan thực tế: 10,00%	Tên gọi của phương pháp: Đánh giá cá nhân (70%) và tập thể (30%). Nội dung đánh giá: các báo cáo semina và chuyên đề khảo sát thực tế (tiểu mục 2, 3 thuộc mục 8.2 của Chương trình GDHP). Mô tả cách thức triển khai: Bước 1: Giao bài tập và chuyên đề khảo sát thực tế cho các nhóm bằng hình thức bốc thăm. Bước 2: các nhóm thảo luận, thống nhất đưa ra các nội dung/bổ cục cho 02 nhiệm vụ (bài tập/chuyên đề) trên. Bước 3: các nội dung của mỗi nhiệm vụ được giao cho 1 – 2 SV đảm nhận bằng hình thức bốc thăm (cuối các nội dung trong bài tập/chuyên đề có ghi tên SV đảm nhận). Bước 4: Đánh giá: chất lượng các nội dung (1 – 2 SV/nội dung): 60%; chất lượng chung các bài tập/chuyên đề: 30%; và nhóm đánh giá các thành

		<p>Những điểm mới so với trước đây:</p> <p>SV học tập chủ động hơn.</p> <p>SV có trách nhiệm hơn trong nhiệm vụ học tập.</p> <p>SV có kế hoạch cụ thể cho hoạt động học tập của mình.</p> <p>SV được khảo sát và vận dụng kiến thức vào thực tế.</p> <p>Dự kiến hiệu quả mang lại:</p> <p>Nâng cao kỹ năng làm việc nhóm.</p> <p>Nâng cao kỹ năng giao tiếp.</p> <p>SV học tập chủ động và trải nghiệm để đạt được các mục tiêu của học phần và chương trình đào tạo.</p> <p>SV được trực tiếp khảo sát, thảo luận, giải quyết vấn đề đặt ra theo cách suy nghĩ của mình, vừa thông qua làm cá nhân, vừa thông qua làm việc nhóm từ đó đạt được kiến thức mới, kỹ năng mới và phát huy tiềm năng sáng tạo.</p>	<p>viên tham gia làm việc nhóm: 10%.</p> <p>Những điểm mới so với trước đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao bài tập/chuyên đề và các nội dung cho các nhóm và SV ngẫu nhiên hơn. - Nhiệm vụ của từng SV được rõ ràng, cụ thể hơn; trách nhiệm của mỗi SV được nâng cao hơn. - Tất cả SV đều phải làm việc cá nhân và làm việc nhóm. - Bắt buộc các SV phải đầu tư cho các nhiệm vụ của bản thân vì liên quan đến điểm đánh giá. - Bản thân các SV có trách nhiệm giải thích, làm rõ (nếu có yêu cầu),...các nội dung cá nhân đảm nhận khi trình bày trước lớp. <p>Dự kiến hiệu quả mang lại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá SV chính xác hơn. - Tính công bằng được nâng cao. - Tăng tính chủ động cho SV. - Nâng cao kỹ năng mềm cho SV: mạnh dạn, tự tin, làm việc nhóm, đi thực tế khảo sát, trình bày kết quả,...
--	--	--	--

Ngày 16 tháng 09 năm 2013

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)

GIẢNG VIÊN
(Ký tên)

Lại Văn Hùng

Trần Văn Phước